

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1274 /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

*Căn cứ Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21 tháng 6 năm 2021 của
Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội
đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Kientoàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang (sau đây viết tắt là Hội đồng phối hợp tỉnh), gồm các thành phần sau đây:

1. Chủ tịch Hội đồng phối hợp tỉnh: Đồng chí Hoàng Việt Phương, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phối hợp tỉnh: Giám đốc Sở Tư pháp.

3. Phó Chủ tịch Hội đồng phối hợp tỉnh: Mời Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh làm Phó Chủ tịch Hội đồng.

4. Các Ủy viên:

Là đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành sau: Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tài

chính; Sở Nội vụ; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Giao thông, Vận tải; Sở Công thương; Sở Y tế; Sở Xây dựng; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Ngoại vụ; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh; Ban Dân tộc; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

Mời đại diện lãnh đạo: Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh làm Ủy viên Hội đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp tỉnh

Hội đồng phối hợp tỉnh tư vấn cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Xây dựng, thực hiện các giải pháp nhằm tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trên địa bàn tỉnh trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.
2. Đề xuất cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành văn bản về cơ chế, giải pháp, biện pháp nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.
3. Xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông chính sách pháp luật tại địa phương.
4. Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong các lĩnh vực, địa bàn, đối tượng cần có sự phối hợp liên ngành để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh tại địa phương.
5. Hướng dẫn tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại địa phương; thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.
6. Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy mạnh chính sách xã hội hóa, huy động các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, truyền thông về chính sách pháp luật.
7. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng phối hợp tỉnh

1. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về hoạt động của Hội đồng.
2. Ban hành Danh sách thành viên Hội đồng, Quy chế hoạt động của Hội đồng; phê duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng, kết luận và văn bản khác của Hội đồng theo đề nghị của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.
3. Chỉ đạo chung hoạt động của Hội đồng; điều hành, phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch hoạt động và lĩnh vực công tác; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao.
4. Triệu tập, chủ trì các phiên họp của Hội đồng.
5. Huy động chuyên gia, nhà khoa học, nhà hoạt động thực tiễn, các doanh nghiệp, tổ chức có liên quan tham gia triển khai các nhiệm vụ của Hội đồng khi cần thiết.
6. Thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của Hội đồng.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Phó Chủ tịch Thường trực và Phó Chủ tịch Hội đồng phối hợp tỉnh

1. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng xử lý các công việc có tính chất thường xuyên của Hội đồng và thực hiện một số nhiệm vụ sau:
 - a) Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công;
 - b) Giúp Chủ tịch Hội đồng điều hành hoạt động chung của Hội đồng, chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức các hoạt động của Hội đồng theo kế hoạch, chương trình công tác được Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, phê duyệt hoặc chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - c) Đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý theo chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng;
 - d) Đề xuất, trình Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng, chương trình, kế hoạch hoạt động và văn bản khác của Hội đồng;

đ) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 5 Quyết định này;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm sau:

a) Thực hiện nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng phân công hoặc ủy quyền;

b) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 5 Quyết định này.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ủy viên Hội đồng phối hợp tỉnh

1. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công và chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ. Ủy viên Hội đồng là đại diện chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác trong quá trình tham gia thực hiện chức năng, nhiệm vụ và các hoạt động khác của Hội đồng.

2. Tham mưu, đề xuất Chủ tịch Hội đồng và Hội đồng các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm về phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý và công tác phối hợp với các thành viên Hội đồng để tổ chức thực hiện.

3. Giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn hoặc trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý; chuyển đổi số công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong ngành, lĩnh vực phụ trách; định kỳ báo cáo Hội đồng (06 tháng, hàng năm) và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc, bất cập phát sinh từ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý.

4. Được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

Điều 6. Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp tỉnh và Tổ thư ký

1. Sở Tư pháp là cơ quan thường trực Hội đồng có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Làm đầu mối tham mưu giúp Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 2, Điều 3, khoản 1 Điều 4 của Quyết định này;

b) Chủ trì tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động, kết luận và các văn bản khác của Hội đồng; theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các văn bản này;

c) Tham mưu, giúp Hội đồng cho ý kiến đối với dự thảo chương trình, kế hoạch, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Đảm bảo các điều kiện hoạt động của Hội đồng, phân công các đơn vị chức năng trực thuộc để thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng;

đ) Quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng theo quy định của pháp luật;

e) Quyết định việc thành lập, thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng;

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng giao.

2. Tổ thư ký giúp việc Hội đồng hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 7. Chế độ làm việc và thông tin, báo cáo của Hội đồng phối hợp tỉnh

1. Các thành viên của Hội đồng phối hợp tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Chủ tịch Hội đồng phối hợp tỉnh sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh; Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng sử dụng con dấu của cơ quan, tổ chức nơi công tác.

3. Hội đồng phối hợp tỉnh có trách nhiệm báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền về tình hình hoạt động của Hội đồng.

Điều 8. Kinh phí hoạt động của Hội đồng phối hợp tỉnh và Tổ Thư ký Hội đồng

Kinh phí hoạt động của Hội đồng phối hợp tỉnh, Tổ Thư ký do ngân sách nhà nước bảo đảm; được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Sở Tư pháp-Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp tỉnh và huy động từ các nguồn hỗ trợ, nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Hàng năm, Sở Tư pháp có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng và Tổ Thư ký theo quy định của pháp luật về ngân sách, gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

Người đứng đầu các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Như Điều 10; (thực hiện)
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng TH-CB;
- Lưu: VT, NC. (P.Hà)

báo cáo

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn